

PHƯƠNG PHÁP GRADIENT

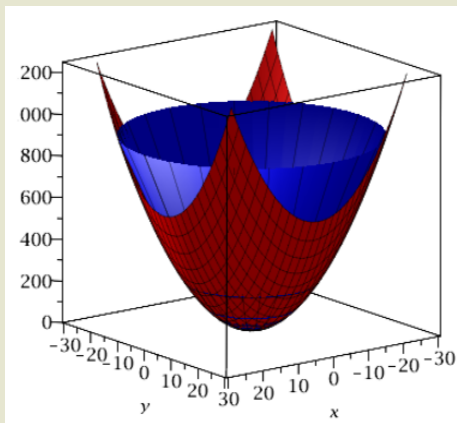
TRẦN HÀ SƠN

Ngày 14 tháng 4 năm 2024

- 1 Bài toán quy hoạch không ràng buộc
- 2 Khái niệm và cách tìm hướng giảm
- 3 Xác định độ dài bước theo quy tắc Armijo
- 4 Thuật toán gradient với thủ tục quay lui

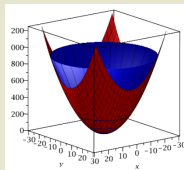
Bài toán

Cho hàm số $f : \mathbb{R}^n \rightarrow \mathbb{R}$, khả vi trên \mathbb{R}^n . Tìm giá trị nhỏ nhất của $f(x)$ với $x \in \mathbb{R}^n$.



Bài toán

Cho hàm số $f : \mathbb{R}^n \rightarrow \mathbb{R}$, khả vi trên \mathbb{R}^n . Tìm giá trị nhỏ nhất của $f(x)$ với $x \in \mathbb{R}^n$.



Ý tưởng: Xuất phát từ một điểm $x^0 \in \mathbb{R}^n$ bất kì, ta xây dựng một dãy điểm $x^1, x^2, \dots, x^k, \dots$ sao cho

$$f(x^0) > f(x^1) > f(x^2) > \dots$$

và dãy số $\{x^k\}$ hội tụ đến điểm dừng $x^* \in \mathbb{R}^n$ của hàm f , thỏa $\nabla f(x^*) = 0$.

Mô hình chung

- Bước khởi đầu: Chọn một điểm $x^0 \in \mathbb{R}^n$ tùy ý. Gán $k := 0$.
- Bước lặp k ($k = 0, 1, 2, \dots$)
 - k_1 If x^k thỏa điều kiện dừng:

Dừng thuật toán.

Else:

Xác định $x^{k+1} := x^k + t_k d^k$ sao cho $f(x^{k+1}) < f(x^k)$.

- k_2 Gán $k := k + 1$ và quay lại Bước lặp k .

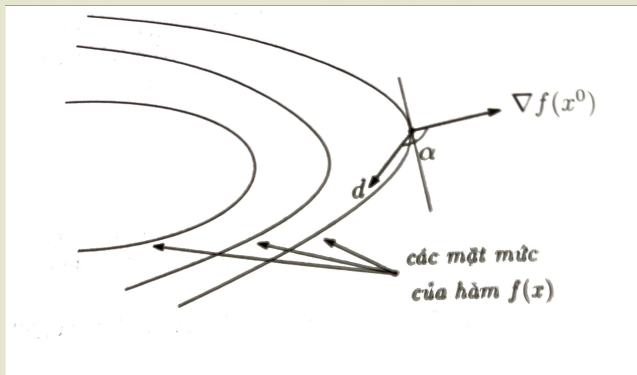
Lưu ý:

- Điều kiện dừng tại Bước (k_1) thường là $\nabla f(x^k) \approx 0$ hoặc $\|x^k - x^{k-1}\|$ đủ nhỏ.
- $d^k \in \mathbb{R}^n$ là hướng giảm của f tại x^k và $t_k > 0$ được gọi là độ dài bước.

Tìm hướng giảm

Định nghĩa

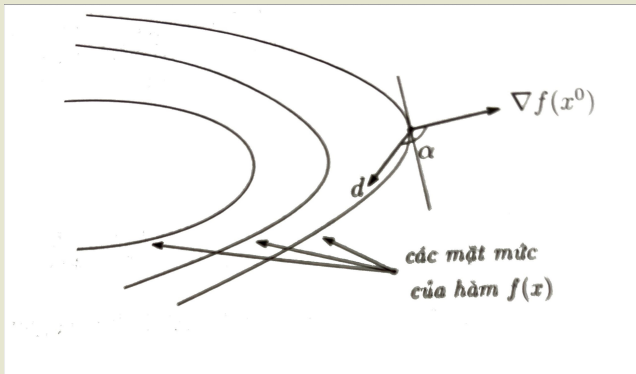
Cho $x^0 \in \mathbb{R}^n$. Ta gọi vector $d \in \mathbb{R}^n$, khác vector không là hướng giảm của hàm f tại x^0 nếu tồn tại $\epsilon > 0$ sao cho với mọi t thỏa $0 < t < \epsilon$ thì $f(x^0 + td) < f(x^0)$.



Tìm hướng giảm

Định lý

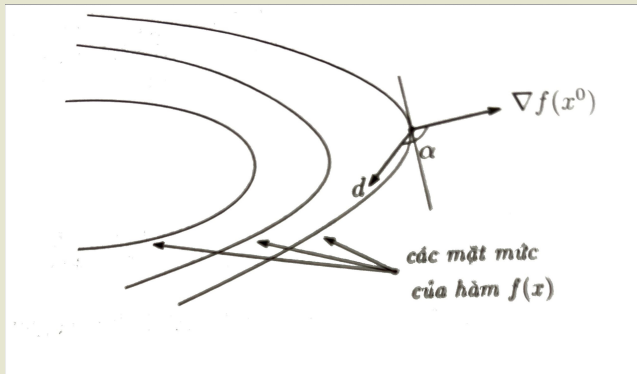
Cho hàm f khả vi trên \mathbb{R}^n , điểm $x^0 \in \mathbb{R}^n$ và hướng $d \in \mathbb{R}^n / \{0\}$. Nếu $\langle \nabla f(x^0), d \rangle < 0$ thì d là hướng giảm của f tại x^0 .



Tìm hướng giảm

Hệ quả

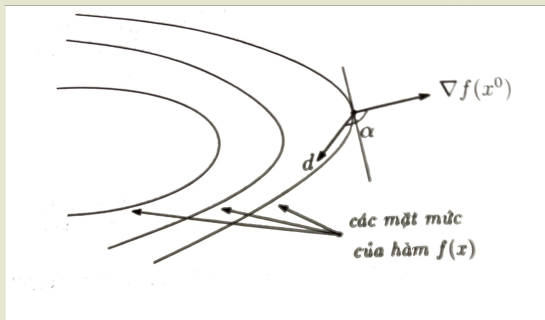
Cho hàm f khả vi trên \mathbb{R}^n , điểm $x^0 \in \mathbb{R}^n$. Nếu $\nabla f(x^0) \neq 0$ thì $d = -\nabla f(x^0)$ là một hướng giảm của f tại x^0 .



Tìm hướng giảm

Hệ quả

Cho hàm f khả vi trên \mathbb{R}^n , điểm $x^0 \in \mathbb{R}^n$ và $\nabla f(x^0) \neq 0$. Trong các hướng giảm d của hàm f tại x^0 có $\|d\| = 1$ thì hàm f giảm nhanh nhất theo hướng $d = -\frac{\nabla f(x^0)}{\|\nabla f(x^0)\|}$.



Ví dụ

Cho điểm $x^0 = (2, 1)$, vector $d = (3, -1)$ và hàm số

$$f(x_1, x_2) = x_2 e^{-(x_1 + x_2)}.$$

- a) Vẽ tập hợp các điểm $\{x = x_0 + td \mid t \geq 0\}$.
- b) Kiểm tra xem vector d có phải là hướng giảm của hàm f tại x^0 không? Vì sao?

Xác định độ dài bước theo quy tắc Armijo

Thuật toán (Thủ tục quay lui)

Input Điểm $x^k \in \mathbb{R}^n$ và hướng giảm d^k của hàm f tại x^k .

Ouput Điểm x^{k+1} trên tia $\{x^k + td^k | t > 0\}$ thỏa $f(x^{k+1}) < f(x_k)$.

❶ Chọn tùy ý $m_1 \in (0, 1)$ và $\alpha \in (0, 1)$ và đặt $t_k := 1$.

❷ Tính $x^{k+1} = x^k + t_k d^k$ và $f(x^{k+1})$.

❸ If $f(x^{k+1}) \leq f(x^k) + m_1 t_k < \nabla f(x^k), d^k >$

Then Dừng thuật toán

Else $t_k = \alpha t_k$ và quay về Bước 2.

Thuật toán gradient với thủ tục quay lui

Thuật toán (Thủ tục quay lui)

Bước khởi đầu Chọn $m_1 \in (0, 1)$ và $\alpha \in (0, 1)$, chọn số thực $\epsilon > 0$ đủ nhỏ, chọn một điểm xuất phát tùy ý $x^0 \in \mathbb{R}^n$ sao cho $\nabla f(x^0) \neq \vec{0}$. Đặt $k := 0$.

Bước lặp k với $k = 0, 1, 2, \dots$

- k_1 Đặt $t_k := 1$.
- k_2 Tính $x^{k+1} = x^k - t_k \nabla f(x^k)$ và $f(x^{k+1})$.
- k_3 If

$$f(x^{k+1}) - f(x^k) \leq +m_1 t_k < \nabla f(x^k), -\nabla f(x^k) > = -m_1 t_k \|\nabla f(x^k)\|^2$$

Then Chuyển qua Bước k_4

Else $t_k = \alpha t_k$ và quay về Bước k_2 .

Thuật toán gradient với thủ tục quay lui

Thuật toán (Thủ tục quay lui)

Bước lặp k với $k = 0, 1, 2 \dots$

k_1 Đặt $t_k := 1$.

k_2 Tính $x^{k+1} = x^k - t_k \nabla f(x^k)$ và $f(x^{k+1})$.

k_3 If

$$f(x^{k+1}) - f(x^k) \leq +m_1 t_k < \nabla f(x^k), -\nabla f(x^k) > = -m_1 t_k \|\nabla f(x^k)\|^2$$

Then Chuyển qua Bước k_4

Else $t_k = \alpha t_k$ và quay về Bước k_2 .

k_4 Tính $\nabla f(x^{k+1})$.

k_5 If $\|\nabla f(x^{k+1})\| < \epsilon$ Then Dừng thuật toán.

Else $k = k + 1$, quay về Bước lặp k .

Thuật toán gradient với thủ tục quay lui

Ví dụ

Tìm giá trị nhỏ nhất của các hàm số sau trên \mathbb{R}^2 .

a) $f(x_1, x_2) = x_1^3 + x_2^2 - 3x_1 - 2x_2 + 12.$

b) $f(x_1, x_2) = x_1^2 + x_1x_2 + x_2^2 + 3(x_1 + x_2 - 2).$